

TRƯỜNG MẦM NON MẠ NON

LỚP: LÁ 1

GV: Nguyễn Thị Cẩm Hương- Bùi Thị Thu Thủy

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC THÁNG 10/2024 (PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG- CÂY XANH)

A. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
Trẻ thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp	- Hô hấp: Hít vào, thở ra. - Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân - Lung, bụng, lườn: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông - Chân: Đưa ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang; nhảy lên đưa một chân về phía trước, một chân về sau.		x		
Trẻ thực hiện được và thể hiện các kỹ năng vận động cơ bản một cách vững vàng, đúng tư thế	- Đi dích dắc theo hiệu lệnh - Chạy dích dắc theo hiệu lệnh	- Đi dích dắc theo hiệu lệnh - Chạy dích dắc theo hiệu lệnh	Góc vận động	Chơi tự do: củng cố vận động	
Trẻ phát triển các tố chất vận động: nhanh nhẹn, mạnh mẽ, khéo léo khi thực hiện vận động cơ bản	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m - 5m	- Bò bằng bàn tay và bàn chân 4m - 5m			
Trẻ có thể kiểm soát và phối hợp vận động các nhóm cơ lớn	CS12: Chạy 18m trong khoảng thời gian 5-7 giây	- Chạy 18m trong khoảng 10 giây			
Trẻ vận động nhịp nhàng, giữ	- Đi trên ghế thể dục đầu đội vật	- Đi trên ghế thể dục			

thăng bằng khi vận động và biết định hướng trong không gian		đầu đội túi cát			
Trẻ có kĩ năng trong một số hoạt động cần sự khéo léo của đôi tay	- Bè, nắn.		- Góc tạo hình		
Trẻ có một số hiểu biết về thực phẩm và biết lựa chọn được một số thực phẩm khi được gọi tên nhóm	- Nhận biết, phân loại một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm : + Thực phẩm giàu chất đạm: thịt, cá... + Thực phẩm giàu vitamin và muối khoáng: rau, quả... + Thực phẩm giàu chất béo: bơ, sữa, dầu ăn... + Thực phẩm giàu tinh bột: cơm, bánh mì...		Góc học tập Sinh hoạt chiều		
Trẻ nói được một số dạng chế biến món ăn đơn giản	- Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn (rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo...), thức uống.		SHC		
Trẻ biết được ích lợi của việc ăn uống đối với sức khỏe	- Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất (ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh) - Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)	Dinh dưỡng của bé	Góc học tập Sinh hoạt chiều		
Trẻ có hiểu biết, có một số thói quen và thực hành được một số việc tự phục vụ đơn giản trong sinh hoạt.	- Tự thay quần, áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi quy định - CS15: Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh và khi tay bẩn - Đi vệ sinh đúng nơi quy định, biết đi		Giờ vệ sinh		

	xong dội/giặt nước cho sạch, sử dụng đồ dùng vệ sinh đúng cách				
Trẻ có hiểu biết, có một số hành vi, thói quen tốt trong ăn uống để giữ gìn sức khỏe	- Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe: Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn.		Giờ ăn		
Trẻ có hiểu biết, có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh để giữ gìn sức khỏe	- CS17: Che miệng khi ho, hắt hơi, ngáp - CS18: Giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng - Lựa chọn và sử dụng trang phục phù hợp với thời tiết.	Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết	x		
Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh	CS22: Biết và không làm một số việc có thể gây nguy hiểm: Biết và không tự ý uống thuốc		Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết một số nơi nguy hiểm, nói được mối nguy hiểm khi đến gần và cách phòng tránh	CS23: Không chơi ở những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm (hồ, ao, bể chứa nước, giếng, bụi rậm...) và nói được mối nguy hiểm khi đến gần	- Không chơi gần những nơi nguy hiểm như ao, hồ, sông, suối - Nhận biết phòng tránh những nơi mất vệ sinh, nguy hiểm	x	x	
Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và biết gọi người giúp đỡ.	- CS24: Không đi theo, không nhận quà, bánh kẹo, không uống nước ngọt của người lạ khi chưa được người thân cho phép; không cho người lạ ẵm bế, không nghe theo lời người lạ rủ đi chơi và gọi người giúp đỡ. - Nhận biết nguy cơ không an toàn khi trời mưa, sấm sét		Sinh hoạt chiều	Quan sát video kỹ năng sống	PTGT
Trẻ biết thực hiện một số quy định	- Đi bộ trên hè; đi sang đường phải có		Trò		

ở trường, nơi công cộng về an toàn.	người lớn dắt; đội mũ an toàn khi ngồi trên xe máy.		chuyên sáng/SHC		
B. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận.	- Làm thử nghiệm: Trồng giá	Trải nghiệm "trồng giá"	Góc khám phá		Cây Xanh
Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, thảo luận về đặc điểm, so sánh, phân loại PTGT đường bộ, đường thủy, đường hàng không	- Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu: xe máy, xe xích lô, xe đạp - Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu: phà bình kháng, tàu thủy, thuyền buồm - Đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu: máy bay, trực thăng, khinh khí cầu	- Tìm hiểu: "xe máy, xe xích lô, xe đạp" - Tìm hiểu ptgt: phà, tàu, thuyền buồm - Tìm hiểu máy bay, trực thăng, khinh khí cầu	Góc học tập		PTGT
Trẻ có khả năng phân loại cây theo những dấu hiệu khác nhau.	- Phân loại cây xoài, cây bàng, cây mai theo 2 - 3 dấu hiệu	Tìm hiểu cây xoài, cây bàng, cây mai	Góc học tập		Cây Xanh
Trẻ nói được tên, tuổi, giới tính, của bản thân của bạn khi được hỏi, trò chuyện.	- Tên, tuổi, giới tính của bản thân.		SHC		
Trẻ hay quan tâm đến các con số, thích nói về số lượng, đếm được trên đối tượng trong phạm vi 10 và	- Đếm trong phạm vi 10 và đếm theo khả năng.		- Góc toán		

đếm theo khả năng					
Trẻ nhận biết được các con số từ 5-10 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự	CS104: Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 10: nhận biết chữ số 6 và nhóm số lượng 6	Nhận biết nhóm số lượng 6 và chữ số 6	Góc toán		
Trẻ biết gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 10 bằng các cách khác nhau và đếm	- tách, gộp nhóm số lượng trong phạm vi 5 - tách, gộp nhóm số lượng trong phạm vi 6	- Tách gộp trong phạm vi 5 - Tách gộp trong phạm vi 6	- Góc toán		
Trẻ nhận biết các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe, số điện thoại, công an, cấp cứu, cứu hỏa, tổng đài bảo vệ trẻ em..).		SHC		PTGT
Trẻ biết sắp xếp các đối tượng theo trình tự nhất định theo yêu cầu.	- Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan.		SHC		
Trẻ biết định hướng trong không gian, biết sử dụng lời nói và hành động để chỉ vị trí của đồ vật so với bản thân trẻ	- Xác định vị trí của đồ vật (phía phải - phía trái) so với bản thân trẻ		SHC		
Trẻ biết kể tên một số lễ hội, sự kiện văn hoá của quê hương, đất nước và nói về hoạt động nổi bật của lễ hội, sự kiện ấy	- Đặc điểm nổi bật của một số ngày lễ hội: ngày phụ nữ Việt Nam 20/10		SHC		20/10
C. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ					
Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
Trẻ biết nghe, hiểu được nghĩa từ khái quát	CS63: Hiểu nghĩa một số từ khái quát chỉ phương tiện giao thông: PTGT đường bộ, đường thủy...		x		PTGT

Trẻ biết nghe, hiểu được nghĩa từ trái nghĩa	- Cho trẻ xem tranh và dạy hiểu nghĩa các từ trái nghĩa (cao - thấp, trắng- đen, to-nhỏ, béo-gầy,)				
Trẻ biết lắng nghe, hiểu lời nói trong giao tiếp hằng ngày, thực hiện được các yêu cầu trong hoạt động tập thể	- Nghe hiểu nội dung các câu đơn (Cô trò chuyện đưa ra các câu hỏi bằng câu đơn và dạy trẻ trả lời bằng các câu đơn: Con tên gì? Nhà con ở đâu...)				
Trẻ nghe, cảm nhận được vần điệu, nhịp điệu, đọc bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	CS64: Thích nghe, hiểu nội dung thơ dành cho lứa tuổi của trẻ: Cô dạy con Đọc bài thơ: Cô dạy con	- Dạy bài thơ cô dạy con - Bé đọc thơ "cô dạy con"	Góc văn học		PTGT
Trẻ đọc biểu cảm bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	- Đọc biểu cảm bài ca dao: gió mùa thu mẹ ru con ngủ		X		20/10
Trẻ nghe, hiểu nội dung truyện phù hợp với độ tuổi	CS64: Thích nghe, hiểu nội dung câu chuyện dành cho lứa tuổi của trẻ: Qua đường, Ai đáng khen nhiều hơn	- Nghe kể chuyện "qua đường" - Nghe kể chuyện "ai đáng khen nhiều hơn"	Góc văn học		PTGT
Trẻ biết kể lại truyện, biết kể chuyện theo tranh minh họa và theo đồ vật	CS71: Kể lại truyện đã nghe được theo trình tự nhất định: Qua đường	Kể lại chuyện "qua đường"	Góc văn học		PTGT
Trẻ biết sử dụng các từ: cảm ơn, xin lỗi, xin phép, thưa, dạ, vâng... phù hợp với tình huống.	CS75: Không nói leo, không ngắt lời người khác khi trò chuyện		x		
Trẻ biết nhận ra ký hiệu thông thường	CS82: Làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống (nhà vệ sinh, lối ra-vào, nơi nguy hiểm, cấm lửa, biển báo giao thông: đường cho người đi bộ,...)			x	PTGT

	CS91: Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt: a, ă, â CS91: Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt: b, c	Nhận biết chữ a, ă, â Làm quen chữ "b, c"	x		
Trẻ biết tô, đồ các nét chữ	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ: a, ă, â Trẻ biết tô, đồ các nét chữ: b, c		Góc chữ viết		
Trẻ biết sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.	Sao chép một số ký hiệu, chữ cái, tên của mình.		Góc chữ viết		
Trẻ biết chọn sách để “đọc” và xem.	Xem và nghe đọc các loại sách khác nhau.		Góc chữ viết Sinh hoạt chiều		

D. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM KỸ NĂNG XÃ HỘI

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HĐNT	Chủ đề
Trẻ thể hiện sự nhận thức, ý thức về bản thân	- 5 " vũ khí" lợi hại của cơ thể - Phòng chống xâm hại CS27: Nói được một số thông tin quan trọng về bản thân: họ tên, tuổi, giới tính của bản thân	Phòng tránh xâm hại từ người lạ Giới thiệu bản thân	Sinh hoạt chiều		
Trẻ nói được điều bé thích, không thích, những việc bé làm được và việc gì bé không làm được.	CS29: Nói được khả năng và sở thích riêng của bản thân. CS29: Nói được điều bé thích, không thích CS29: Những việc bé làm được và việc gì bé không làm được: + Biết mặc trang phục đúng giới tính + Đi vệ sinh đúng nơi		-Trò chuyện sáng - Vệ sinh -Sinh hoạt chiều		

	+ Sử dụng thiết bị vệ sinh đúng giới tính + Biết những hành vi phù hợp giới tính: Bạn trai giúp đỡ bạn gái				
Trẻ có một số phẩm chất cá nhân: tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự làm một số việc đơn giản hằng ngày, tự lực cố gắng hoàn thành công việc được giao	CS33: Tin tưởng vào khả năng của bản thân, tự làm một số việc đơn giản hằng ngày, tự lực cố gắng hoàn thành công việc được giao		Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết một vài lễ hội	Quan tâm đến sự kiện 20/10		Sinh hoạt chiều		20/10
Trẻ có mối quan hệ tích cực với bạn bè và người lớn, biết lắng nghe ý kiến, trao đổi, thỏa thuận, chia sẻ kinh nghiệm với bạn.	CS58: Nói được khả năng và sở thích của bạn bè và người thân CS44: Thích chia sẻ cảm xúc, hay kể cho bạn, người thân những chuyện vui, buồn, những thông tin, những kinh nghiệm của mình		Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở trường/ lớp	CS47: Thực hiện một số qui tắc, quy định trong sinh hoạt ở trường lớp: sau khi chơi cất đồ chơi vào nơi quy định; không tranh giành, chen lấn với bạn, biết chờ đến lượt		Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết thực hiện được một số quy định ở trường nơi công cộng	CS47: Thực hiện được một số quy định ở trường nơi công cộng: không làm ồn nơi công cộng, đi bên phải lề đường, tuân theo trật tự, chờ đến lượt khi tham gia vào các hoạt động		Sinh hoạt chiều		PTGT
Trẻ biết nói cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	Sử dụng lời nói, cử chỉ, lễ phép, lịch sự khi giao tiếp với người khác		Trò chuyện sáng		
Trẻ biết chú ý khi nghe cô, bạn nói,	Không cắt ngang lời cô, bạn nói, người		Trò		

không ngắt lời người khác	khác đang nói		chuyện sáng		
Trẻ có một số kĩ năng sống: thân thiện, quan tâm, chia sẻ với bạn bè và mọi người xung quanh	Yêu mến, quan tâm đến người thân trong gia đình.		Trò chuyện sáng		20/10
Trẻ có các hành vi thích hợp trong ứng xử xã hội	CS54: Có thói quen, tự chủ động chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn mà không chờ nhắc nhở CS54: Có thói quen cảm ơn khi nhận quà hoặc sự giúp đỡ của người khác. CS54: Có thói quen tự giác xin lỗi khi có lỗi		Sinh hoạt chiều		
Trẻ biết tiết kiệm trong sinh hoạt	CS57: Có hành vi bảo vệ môi trường trong sinh hoạt hàng ngày: Vứt rác bừa bãi, chặt cây phá rừng...	Bảo vệ môi trường trong sinh hoạt		x	Cây Xanh
Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định	Có hành vi bảo vệ và giữ gìn vệ sinh môi trường trong sinh hoạt hàng ngày (bỏ rác đúng nơi quy định, không xả rác bừa bãi, bẻ cành, hái hoa...)		Sinh hoạt chiều	x	Cây Xanh

E. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

Mục tiêu	Nội dung	Hình thức giáo dục			
		Giờ học	Sinh hoạt	HDNT	Chủ đề
Trẻ biết chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư, thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc	- Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca, nhạc cổ điển). CS99: Nghe và nhận ra giai điệu (êm dịu, tình cảm tha thiết) của các bài hát: Ru	Nghe hát "ru em, bài ca đi học", "hoa thơm bướm lượn, ngày mùa vui"	Góc âm nhạc		

	em- Bài ca đi học				
Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ.	CS100: Hát đúng giai điệu, lời ca, hát diễn cảm phù hợp với sắc thái, tình cảm của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ: Múa cho mẹ xem, Em yêu cây xanh, Em đi chơi thuyền	- Dạy hát: em đi chơi thuyền - Dạy hát "múa cho mẹ xem"	Góc âm nhạc		20/10 PTGT
Trẻ biết vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (vỗ tay theo nhịp, phách, các loại tiết chậm, nhanh, phối hợp, múa).	CS101: Thể hiện cảm xúc và vận động phù hợp với nhịp điệu của bài hát hoặc bản nhạc với hình thức múa: Múa cho mẹ xem	Múa bài "múa cho mẹ xem"	Góc âm nhạc		
Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục cân đối: Vẽ máy bay	Vẽ máy bay			PTGT
Trẻ biết phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	CS7: Cắt theo đường viền thẳng và cong của các hình đơn giản: Đường cắt lượn sát theo nét vẽ. - Phối hợp các kỹ năng cắt, dán để tạo thành bức tranh có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục cân đối: Cắt dán ô tô tải Làm thiệp tặng mẹ 20/10 Xé dán cây xanh	- Cắt, dán xe ô tô tải - Làm thiệp tặng mẹ ngày 20/10 - Xé dán cây xanh	Góc tạo hình		20/10 PTGT Cây xanh
Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối	Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục cân đối: Gấp thuyền	Gấp chiếc thuyền	Góc tạo hình		PTGT

Trẻ có khả năng nhận xét các sản phẩm tạo hình về màu sắc, hình dáng, bố cục	Nhận xét sản phẩm tạo hình về màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.		Sinh hoạt chiều		PTGT 20/10, Cây Xanh
--	--	--	-----------------	--	----------------------------